

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - NGHỆ AN**

Bản án số: 60/2026/ST - HNGĐ

Ngày 12/02/2026.

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Tân, ông Thái Doãn Quỳnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra V Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị P Mai - Kiểm sát V.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2025/TLST - HNGĐ ngày 24/12/2025 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 51/2026 ngày 29/01/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị C, sinh năm 1979

HKTT: Bản T C, xã C C, tỉnh Nghệ An

Hiện trú tại: Bản S T, xã M X, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Lô Văn Th, sinh năm 1983.

Trú tại: Bản T C, xã C C, tỉnh Nghệ An.

Chị C có mặt, anh Th vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Lương Thị C trình bày: Chị với anh Lô Văn Th kết hôn với nhau vào ngày 08/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Hữu Lập, huyện Kỳ Sơn (Nay là xã Hữu Kiệm), tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do quan điểm sống không phù hợp, anh Th hay uống bia rượu không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình và vợ, con. Chị và anh Th đã sống ly thân với nhau từ

năm 2021 cho đến hiện nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Lô Văn Th.

Về con chung: Chị và anh Lô Văn Th có 02 người con chung với nhau là Lô Nhã V, sinh ngày 01/5/2015 và Lô Nhã P, sinh ngày 31/3/2018. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả 02 người con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị và anh Lô Văn Th không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

- *Tại phiên tòa anh Lô Văn Th vắng mặt, nhưng tại biên bản lấy lời khai anh trình bày:* Thời gian kết hôn, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn như chị C trình bày là đúng. Tuy nhiên nay chị C làm đơn xin ly hôn thì anh không đồng ý. Theo anh chị C làm đơn ly hôn thì chị C tự giải quyết và anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Lương Thị C có 02 người con chung với nhau là Lô Nhã V, sinh ngày 01/5/2015 và Lô Nhã P, sinh ngày 31/3/2018. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân thì các con đều ở với chị C, nay nếu vợ chồng ly hôn thì tùy các con muốn ở với ai thì ở, anh không có ý kiến gì.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay anh và chị Lương Thị C không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Lương Thị C ly hôn anh Lô Văn Th, giao con chung cho chị Lương Thị C nuôi dưỡng, về tài sản chị Lương Thị C không yêu cầu nên không xem xét, chị Lương Thị C phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại xã C C, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là

đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 30/01/2026 bị đơn anh Lô Văn Th vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên, trong Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để anh Th biết nhưng anh Th vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Th là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lương Thị C và anh Lô Văn Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hữu Lập, huyện Kỳ Sơn (Nay là xã Hữu Kiệm), tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống là do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, anh Th không quan tâm, chăm lo đến gia đình và vợ, con. vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Lương Thị C và anh Lô Văn Th thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị C là có căn cứ.

Về con chung: Chị Lương Thị C và anh Lô Văn Th có 02 người con chung với nhau là Lô Nhã V, sinh ngày 01/5/2015 và Lô Nhã P, sinh ngày 31/3/2018. Nay ly hôn chị C có nguyện vọng được nuôi cả 02 người con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất lẫn tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị Lương Thị C là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con. Quá trình lấy lời khai cháu Nhã V và cháu Nhã P có nguyện vọng ở với mẹ, hơn nữa tại phiên tòa anh Lô Văn Th vắng mặt nhưng anh Th cũng có ý kiến con thích ở với ai thì ở anh không có ý kiến. Để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho các cháu. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Lô Nhã V và cháu Lô Nhã P cho chị Lương Thị C trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: Chị Lương Thị C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Nếu sau nay anh Lô Văn Th có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Lương Thị C phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lương Thị C ly hôn anh Lô Văn Th.

Về con chung: Giao cháu Lô Nhã V, sinh ngày 01/5/2015 và Lô Nhã P, sinh ngày 31/3/2018 cho chị Lương Thị C nuôi dưỡng cho đến lúc cháu V và cháu P đủ 18 tuổi, trưởng thành. Sau khi ly hôn anh Lô Văn Th có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lương Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0003938 ngày 24/12/2025. Chị Lương Thị C đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng THADS Khu vực 9;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Hữu Kiệm;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo